

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÁCH QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **228**/UBND-KTHT&ĐT

Bách Quang, ngày **21** tháng 7 năm 2025

V/v hướng dẫn đăng ký niêm yết giá trong bảng công bố giá VLXD, thiết bị công trình trên địa bàn phường

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Các Tổ dân phố (xóm) trên địa bàn phường;
- Hội Doanh nghiệp phường;
- Các đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường.

Thực hiện Văn bản số 204/SXD-QLKT&VL ngày 10/7/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên về việc hướng dẫn đăng ký niêm yết giá trong bảng công bố giá VLXD, thiết bị công trình của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Xây dựng, UBND phường Bách Quang thông báo đến các Tổ dân phố (xóm), các đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường một số dung sau:

1. Yêu cầu chung về việc đăng ký niêm yết giá VLXD:

- Các loại VLXD đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD đảm bảo chất lượng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng và được công bố hợp quy, hợp chuẩn theo các quy định hiện hành; đối với loại VLXD phải thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD được Sở Xây dựng nơi tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, đối với các loại VLXD phải công bố hợp chuẩn được Sở Khoa học và Công nghệ (hoặc Sở quản lý chuyên ngành) tại địa phương Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Giá VLXD đăng ký niêm yết phải phù hợp với giá thị trường, khách quan, minh bạch, đảm bảo kinh tế, cạnh tranh, tiết kiệm và đảm bảo hiệu quả; có thông tin về sản phẩm phải rõ ràng kèm theo các điều kiện cụ thể (nếu có) để tổ chức cá nhân biết và có thể áp dụng sau khi đánh giá, xem xét các tiêu chí khi lựa chọn giá vật liệu xây dựng (cụ thể theo điểm a mục 1.2.1.1 Phụ lục IV Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng được sửa đổi bởi Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025) gồm:

+ Yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến vật liệu xây dựng (gồm cả yêu cầu về sử dụng vật liệu tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường) nêu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thuyết minh thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật,...

+ Yêu cầu về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ vật liệu xây dựng (gồm cả yêu cầu về sử dụng vật liệu nhập khẩu (nếu có)).

+ Khả năng cung ứng vật liệu liên quan đến cự ly vận chuyển, tiến độ, khối lượng cung cấp, điều kiện thương mại.

+ Các điều kiện cụ thể khác theo từng dự án, công trình.

- Doanh nghiệp khai thác và sản xuất, kinh doanh sản phẩm VLXD có đăng ký kinh doanh phù hợp sản phẩm đăng ký niêm yết giá.

- Giá VLXD đăng ký niêm yết phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, chủng loại, chất lượng vật liệu, giá phù hợp với giá thị trường và phạm vi cung ứng tại tỉnh Thái Nguyên.

- Các đơn vị có nhu cầu công bố giá hoặc thay đổi giá đã đăng ký công bố ở kỳ trước thì phải gửi hồ sơ về Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên trước ngày 20 hằng tháng.

2. Hồ sơ đề nghị đăng ký niêm yết giá VLXD.

a) Đối với đơn vị đăng ký niêm yết giá sản phẩm lần đầu.

- Công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD kèm theo Bảng giá theo mẫu tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 hoặc Phụ lục 3 gửi kèm:

+ Phụ lục 1: Báo giá vật liệu xây dựng bình quân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (đã bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan);

+ Phụ lục 2: Báo giá bán sản phẩm tại mỏ, tại cơ sở sản xuất, tại nhà máy (nêu rõ các điều kiện khác liên quan như thuế, phí, bốc xúc ...) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

+ Phụ lục 3: Báo giá vật liệu xây dựng tại các đơn vị cung cấp, sản xuất ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Giấy đăng ký kinh doanh sản xuất hoặc cung cấp VLXD do cấp có thẩm quyền cấp (phô tô chứng thực);

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của Sở Xây dựng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp đối với sản phẩm VLXD phải thực hiện chứng nhận hợp quy theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD (phô tô chứng thực);

- Thông báo tiếp nhận hợp quy hoặc hợp chuẩn của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Sở quản lý chuyên ngành tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp đối với sản phẩm VLXD phải hợp quy hoặc hợp chuẩn (phô tô chứng thực);

- Quyết định kèm theo giấy chứng nhận hợp quy hoặc giấy chứng nhận hợp chuẩn do đơn vị có đủ điều kiện đánh giá cấp Giấy chứng nhận (phô tô chứng thực);

- Các catalogue giới thiệu mẫu mã, quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế mẫu (nếu có) áp dụng để sản xuất;

b) Đối với doanh nghiệp đã có sản phẩm được niêm yết giá kỳ trước mà có thay đổi về giá:

- Công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị đăng ký thay đổi niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD. Trường hợp giá tăng hoặc giảm so với kỳ trước phải nêu rõ nguyên nhân theo mẫu tại phụ lục 4 gửi kèm.

- Các nội dung thay đổi khác (nếu có).

c) Đối với doanh nghiệp đã có sản phẩm được niêm yết vào Bảng công bố giá VLXD, yêu cầu rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn này.

d) Yêu cầu hồ sơ:

- Các văn bản, tài liệu của doanh nghiệp gửi kèm theo phải được ký và đóng dấu. Hồ sơ chỉ được tiếp nhận và xem xét niêm yết vào Bảng công bố giá của Sở Xây dựng khi có đầy đủ các nội dung nêu trên.

- Các đơn vị, doanh nghiệp gửi Bảng giá VLXD để niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD phải được hợp quy hoặc hợp chuẩn theo quy định, phù hợp với giá trên thị trường và phạm vi cung ứng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các loại VLXD chưa được chứng nhận hợp quy hoặc hợp chuẩn theo quy định thì không được đưa vào công bố giá và không đáp ứng được yêu cầu về vật liệu sử dụng cho công trình xây dựng.

- Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định về Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 350 Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Các đơn vị, doanh nghiệp phải cam kết về các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết.

(Có Văn bản số 204/SXD-QLKT&VL ngày 10/7/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên gửi kèm)

UBND phường Bách Quang thông báo đến các Tổ dân phố (xóm), Hội doanh nghiệp, các đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường được biết và triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Như trên;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT. Duynk.03b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Dũng

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 204 /SXD- QLKT&VL

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 7 năm 2025

V/v hướng dẫn đăng ký niêm yết giá
trong bảng công bố giá VLXD, thiết
bị công trình của Sở Xây dựng tỉnh
Thái Nguyên.

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sản xuất kinh
doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng sửa
đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021
về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 09/2021/NĐ-CP
ngày 09/02/2021 về quản lý vật liệu xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021
về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng số: 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021
hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số
14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số
11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội
dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 01/2025/TT-BXD ngày
22/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày
31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ
tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD
ngày 31/8/2021 Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản
lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số
14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 04/2023/TT-BXD
ngày 30/6/2023 Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật
liệu xây dựng, mã số QCVN 16:2023/BXD; số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024
Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và
Công nghệ Quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá
sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các Thông tư sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa
học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 về việc uỷ quyền công bố các thông tin về giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ văn bản số 2539/UBND-CNN&XD ngày 22/5/2024 về việc thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025. Sau khi sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên có 92 đơn vị hành chính cấp xã, phường.

Với địa bàn rộng, trải dài, để thực hiện công tác Công bố giá vật liệu xây dựng và thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh đảm bảo tính khách quan, đúng quy định, phù hợp với tình hình biến động của giá cả thị trường. Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác và sản xuất, kinh doanh sản phẩm vật liệu xây dựng (VLXD) đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Yêu cầu chung về việc đăng ký niêm yết giá VLXD:

- Các loại VLXD đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD đảm bảo chất lượng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng và được công bố hợp quy, hợp chuẩn theo các quy định hiện hành; Đối với loại VLXD phải thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD được Sở Xây dựng nơi tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, đối với các loại VLXD phải công bố hợp chuẩn được Sở Khoa học và Công nghệ (hoặc Sở quản lý chuyên ngành) tại địa phương Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Giá VLXD đăng ký niêm yết phải phù hợp với giá thị trường, khách quan, minh bạch, đảm bảo kinh tế, cạnh tranh, tiết kiệm và đảm bảo hiệu quả; có thông tin về sản phẩm phải rõ ràng kèm theo các điều kiện cụ thể (nếu có) để tổ chức cá nhân biết và có thể áp dụng sau khi đánh giá, xem xét các tiêu chí khi lựa chọn giá vật liệu xây dựng (cụ thể theo điểm a mục 1.2.1.1 Phụ lục IV Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng được sửa đổi bởi Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025) gồm:

+ Yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến vật liệu xây dựng (gồm cả yêu cầu về sử dụng vật liệu tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường) nêu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thuyết minh thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật,...

+ Yêu cầu về chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ vật liệu xây dựng (gồm cả yêu cầu về sử dụng vật liệu nhập khẩu (nếu có)).

+ Khả năng cung ứng vật liệu liên quan đến cự ly vận chuyển, tiến độ, khối lượng cung cấp, điều kiện thương mại.

+ Các điều kiện cụ thể khác theo từng dự án, công trình.

- Doanh nghiệp khai thác và sản xuất, kinh doanh sản phẩm VLXD có đăng ký kinh doanh phù hợp sản phẩm đăng ký niêm yết giá.

- Giá VLXD đăng ký niêm yết phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, chủng loại, chất lượng vật liệu, giá phù hợp với giá thị trường và phạm vi cung ứng tại tỉnh Thái Nguyên.

- Các đơn vị có nhu cầu công bố giá hoặc thay đổi giá đã đăng ký công bố ở kỳ trước thì phải gửi hồ sơ về Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên trước ngày 20 hàng tháng.

2. Hồ sơ đề nghị đăng ký niêm yết giá VLXD.

a) Đối với đơn vị đăng ký niêm yết giá sản phẩm lần đầu.

- Công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị đăng ký niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD kèm theo Bảng giá theo mẫu tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 hoặc Phụ lục 3 gửi kèm:

+ Phụ lục 1: Báo giá vật liệu xây dựng bình quân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (đã bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan);

+ Phụ lục 2: Báo giá bán sản phẩm tại mỏ, tại cơ sở sản xuất, tại nhà máy (nêu rõ các điều kiện khác liên quan như thuế, phí, bốc xúc ...) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

+ Phụ lục 3: Báo giá vật liệu xây dựng tại các đơn vị cung cấp, sản xuất ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Giấy đăng ký kinh doanh sản xuất hoặc cung cấp VLXD do cấp có thẩm quyền cấp (*phô tô chứng thực*);

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của Sở Xây dựng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp đối với sản phẩm VLXD phải thực hiện chứng nhận hợp quy theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BXD (*phô tô chứng thực*);

- Thông báo tiếp nhận hợp quy hoặc hợp chuẩn của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Sở quản lý chuyên ngành tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp đối với sản phẩm VLXD phải hợp quy hoặc hợp chuẩn (*phô tô chứng thực*);

- Quyết định kèm theo giấy chứng nhận hợp quy hoặc giấy chứng nhận hợp chuẩn do đơn vị có đủ điều kiện đánh giá cấp Giấy chứng nhận (*phô tô chứng thực*);

- Các catalogue giới thiệu mẫu mã, quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế mẫu (nếu có) áp dụng để sản xuất;

b) Đối với doanh nghiệp đã có sản phẩm được niêm yết giá kỳ trước mà có thay đổi về giá:

- Công văn gửi Sở Xây dựng đề nghị đăng ký thay đổi niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD. Trường hợp giá tăng hoặc giảm so với kỳ trước phải nêu rõ nguyên nhân theo mẫu tại phụ lục 4 gửi kèm.

- Các nội dung thay đổi khác (nếu có).

c) Đối với doanh nghiệp đã có sản phẩm được niêm yết vào Bảng công bố giá VLXD, yêu cầu rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn này.

d) Yêu cầu hồ sơ:

- Các văn bản, tài liệu của doanh nghiệp gửi kèm theo phải được ký và đóng dấu. Hồ sơ chỉ được tiếp nhận và xem xét niêm yết vào Bảng công bố giá của Sở Xây dựng khi có đầy đủ các nội dung nêu trên.

- Các đơn vị, doanh nghiệp gửi Bảng giá VLXD để niêm yết giá vào Bảng công bố giá VLXD phải được hợp quy hoặc hợp chuẩn theo quy định, phù hợp với giá trên thị trường và phạm vi cung ứng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các loại VLXD chưa được chứng nhận hợp quy hoặc hợp chuẩn theo quy định thì không được đưa vào công bố giá và không đáp ứng được yêu cầu về vật liệu sử dụng cho công trình xây dựng.

- Doanh nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định về Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 350 Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Các đơn vị, doanh nghiệp phải cam kết về các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết.

Với nội dung hướng dẫn trên, Sở Xây dựng trân trọng đề nghị UBND các xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp các địa phương tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác chế biến, sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với phòng Quản lý Kinh tế và Vật liệu, Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên để trao đổi, hướng dẫn. (Đ/c Nguyễn Thị Thu Thảo - Phó trưởng phòng – ĐT: 0963 077 180).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- Đăng tải trên Website Sở;
- Lưu: VT, QLKT&VL.

(Thaontt7/2025)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Hà

CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....
V/v giá vật tư, vật liệu xây dựng
để đăng ký niêm yết giá tại Công
bố giá VLXD Sở Xây dựng tỉnh
Thái Nguyên tháng.../2025

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên;

Thực hiện theo Hướng dẫn số /HD-SXD ngày/7/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên về Đăng ký niêm yết giá trong bảng công bố giá VLXD, thiết bị công trình của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

Công ty, đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên xem xét niêm yết Công bố giá sản phẩm.....do Công ty chúng tôi sản xuất, kinh doanh vào Bảng công bố giá VLXD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, kèm theo tài liệu như sau:

1- Bảng giá sản phẩm, hàng hóa của Công ty.....kèm theo (*bản chính*) áp dụng từ ngày/...../.....đến khi có Bảng niêm yết giá mới.

2- Các tài liệu kèm theo:

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số...../TB-SXD ngày/...../..... của Sở Xây dựng tỉnh.....có giá trị từ ngày tháng năm..... đến ngàytháng.....năm (*bắt buộc*);

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy hoặc hợp chuẩn số....., ngày/...../..... của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (hoặc Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Sở quản lý chuyên ngành) tỉnh..... có giá trị từ ngày tháng năm..... đến ngàytháng.....năm (*bắt buộc*);

- Quyết định kèm theo giấy chứng nhận hợp quy hoặc giấy chứng nhận hợp chuẩn do (đơn vị tư vấn có đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận)..... cấp ngàytháng..... năm..... và có giá trị đến ngàythángnăm..... (*gửi khi đăng ký niêm yết công bố giá lần đầu*);

- Giấy đăng ký kinh doanh sản xuất hoặc cung cấp VLXD do cấp có thẩm quyền cấp (*gửi khi đăng ký niêm yết công bố giá lần đầu*);

- Các catalogue giới thiệu mẫu, quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng để sản xuất (*gửi khi đăng ký niêm yết công bố giá lần đầu*);

3- Địa chỉ công ty:..... Số điện thoại:.....; Email:.....

Người đại diện lãnh đạo Cty:.....chức vụ:.....Số điện thoại:.....

Người chịu trách nhiệm báo giá:.....số điện thoại:.....Email:.....

Công ty cam kết về các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; Chất lượng sản phẩm hàng hoá đảm bảo theo quy định Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá và Luật quy chuẩn và tiêu chuẩn và cam kết chấp hành nghiêm pháp luật về giá và các quy định của pháp luật có liên quan.

Công ty xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

LÃNH ĐẠO CÔNG TY

(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 1

CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢNG GIÁ BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VLXD BÌNH QUÂN THÁNG ...
NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN(Kèm theo văn bản số:...../..... ngày/...../ của Công ty.....,
Áp dụng từ ngày...../...../.....đến khi có bảng báo giá mới)

STT (1)	Nhóm vật liệu (2)	Tên vật liệu/loại vật liệu (3)	Đơn vị tính (4)	Quy cách (5)	Quy chuẩn/Tiêu chuẩn kỹ thuật (6)	Nhà sản xuất /Xuất xứ (7)	Đơn giá (đồng) (8)
1	Vật tư ngành điện	Cáp 3 lõi đồng, cách điện...	m	DSTA/CTS- W 3x35- 24kV, kết cấu ruột dẫn 7 sợi....	TCVN 5935- 2/IEC 60502-2	Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - CADISUN /Việt Nam
						
2	Cửa khung nhựa, nhôm	Cửa đi 1 cánh mở quay, Kính đán an toàn Việt Nhật glass 6.38mm trắng, ..	m2	Kích thước: 800x2200mm	QCVN 16:2019/BXD; TCVN 7364- 2:2018;TCVN 7455-2013; ISO 9001:2015	Công ty Cổ phần Tập đoàn Singhal /Việt Nam
						

Ghi chú:

- Danh mục vật liệu xây dựng trong bảng giá bán sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng này chỉ được ghi những sản phẩm, hàng hóa đã được cấp giấy chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn theo quy định; ghi cụ thể quy cách, xuất xứ, nhà sản xuất.

- Cột quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật (6): Ghi số liệu Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật (theo Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, hợp chuẩn) để làm cơ sở lựa chọn áp dụng, tham khảo.

- Cột đơn giá (8): Nêu rõ giá chưa có thuế VAT; là giá bán áp dụng đồng giá trên địa bàn toàn tỉnh (nếu rõ các điều kiện khác liên quan đến giá như thuế, phí, bốc xúc ...)

- Nếu Bảng giá có nhiều trang phải đóng dấu giáp lai.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng Thái Nguyên;
- Lưu

LÃNH ĐẠO CÔNG TY

(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 2

CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢNG GIÁ BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VLXD TẠI MỎ, TẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT, TẠI NHÀ MÁY...

(kèm theo văn bản số:...../..... ngày/...../..... của Công ty.....,
 Áp dụng từ ngày...../...../.....đến khi có bảng báo giá mới; giá chưa có thuế VAT)

Đơn vị: Đồng

Số TT (1)	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (2)	Đơn vị tính (3)	Nhà sản xuất/Xuất xứ (4)	Quy chuẩn/Tiêu chuẩn kỹ thuật (5)	Vận chuyển (6)	Đơn giá (đồng) (7)
1	Đá xây dựng	Đá hộc	m3	Mỏ đá...	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	Tãi mỏ đá...chưa có bốc xúc..	
		Đá 4x6...					
2	Cát tự nhiên	Cát vàng	m3	Công ty...		Đã có chi phí bốc xúc. Giao trên phương tiện bên mua	
		Cát trát...					

Ghi chú:

- Danh mục vật liệu xây dựng trong bảng giá bán sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng này chỉ được ghi những sản phẩm, hàng hóa đã được cấp giấy chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn theo quy định; ghi cụ thể quy cách, xuất xứ, nhà sản xuất.
- Cột tiêu chuẩn kỹ thuật (5): Ghi số liệu Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật (theo Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, hợp chuẩn) để làm cơ sở lựa chọn áp dụng, tham khảo.
- Cột vận chuyển (6): Nêu rõ đã có chi phí bốc xúc, trên phương tiện bên mua, tại kho bãi, chưa bốc xúc...
- Cột đơn giá (7) Nêu rõ giá chưa có thuế VAT; là giá bán tại các mỏ, tại cơ sở sản xuất, tại đại lý, cửa hàng (nêu rõ địa chỉ; nêu rõ các điều kiện khác liên quan như thuế, phí, bốc xúc,...)

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng Thái Nguyên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO CÔNG TY
 (Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢNG GIÁ BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VLXD THÁNG... NĂM 2025 TẠI CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP, SẢN XUẤT NGOÀI ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(kèm theo văn bản số:...../..... ngày/...../ của Công ty....., Áp dụng từ ngày...../...../..... đến khi có bảng báo giá mới)

STT (1)	Loại vật liệu xây dựng (2)	Tiêu chuẩn kỹ thuật/Quy cách/Nhà sản xuất/Xuất sứ (3)	Đơn vị tính (4)	Đơn giá (đồng) (5)
1	Tấm lợp	Tấm lợp VNSTEEL Thăng Long (Giá bán trên phương tiện vận chuyển tại Nhà máy..)	m2	...
2	Nhựa đường	

Ghi chú:

- Danh mục vật liệu xây dựng trong bảng giá bán sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng này chỉ được ghi những sản phẩm, hàng hóa đã được cấp giấy chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn theo quy định; ghi cụ thể quy cách, xuất xứ, nhà sản xuất.

- Cột tiêu chuẩn kỹ thuật (3): Ghi số liệu Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật (theo Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, hợp chuẩn) để làm cơ sở lựa chọn áp dụng, tham khảo.

- Cột đơn giá (5): Nêu rõ giá chưa có thuế VAT; là giá bán áp dụng tại các đơn vị cung cấp, sản xuất ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên (nêu rõ các điều kiện khác liên quan đến giá như thuế, phí, bốc xúc ...)

- Nếu Bảng giá có nhiều trang phải đóng dấu giáp lai.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng Thái Nguyên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO CÔNG TY

(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 4

CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢNG GIÁ BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VLXD

(kèm theo văn bản số:...../..... ngày/...../..... của Công ty.....,
Áp dụng từ ngày...../...../..... đến khi có bảng báo giá mới)

STT (1)	Danh mục vật liệu xây dựng (Quy cách, xuất xứ, nhà sản xuất) (2)	Đơn vị (3)	Đơn giá (đồng) Giá kỳ trước (4)	Đơn giá (đồng) Giá kỳ này(5)	Lý do tăng hoặc giảm(6)

Ghi chú:

- Lập bổ sung biểu này khi đơn vị đã được Sở Xây dựng công bố giá kỳ trước nhưng kỳ này có thay đổi về giá.

- Danh mục vật liệu xây dựng (2) trong bảng giá bán sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng này chỉ được ghi những sản phẩm, hàng hóa đã được cấp giấy chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn; ghi cụ thể quy cách, xuất xứ, nhà sản xuất.

- Cột đơn giá (4), (5): Nêu rõ giá chưa có thuế VAT; là giá bán áp dụng tại kỳ trước và kỳ này (nêu rõ các điều kiện khác liên quan đến giá như thuế, phí, bốc xúc ...)

- Cột lý do tăng hoặc giảm (6) phải nêu rõ nguyên nhân;

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng Thái Nguyên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO CÔNG TY
(Ký tên và đóng dấu)